|  |  |
| --- | --- |
|  | **Mẫu số 04/QTNĐ**  *(kèm theo Thông tư số 91/2025/TT-BTC  ngày 26 tháng 9 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)*  \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ |

|  |  |
| --- | --- |
| **CƠ QUAN XÉT DUYỆT**  \_\_\_\_\_\_  Số: ......../TB- | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_  *..., ngày ... tháng ... năm ...* |

**THÔNG BÁO**

**Xét duyệt quyết toán vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước  
theo năm ngân sách ... của ...**

\_\_\_\_\_\_

Căn cứ Nghị định số 254/2025/NĐ-CP ngày 26 tháng 9 năm 2025 của Chính phủ quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công;

Căn cứ Thông tư số 91/2025/TT-BTC ngày 26 tháng 9 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về hệ thống mẫu biểu sử dụng trong công tác quyết toán;

Căn cứ báo cáo quyết toán vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước năm ... của... (tên cơ quan, đơn vị được xét duyệt quyết toán);

Sau khi xét duyệt báo cáo quyết toán vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước theo năm ngân sách ... của ..., (Cơ quan xét duyệt) thông báo như sau:

**1. Nhận xét chung:**

Nhận xét về việc chấp hành thời gian, nội dung, biểu mẫu báo cáo.

**2. Về nội dung cụ thể:**

a) Xét duyệt sự phù hợp về nguồn vốn, cơ cấu vốn, ngành, lĩnh vực của từng chương trình, nhiệm vụ, dự án; sự đầy đủ và đúng của danh mục, kế hoạch của từng nhiệm vụ, dự án (bao gồm: Kế hoạch được giao trong năm quyết toán; kế hoạch các năm trước được cấp có thẩm quyền cho phép kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân sang năm quyết toán; các dự án không có kế hoạch thuộc năm quyết toán nhưng còn dư vốn tạm ứng theo chế độ chưa thu hồi từ những năm trước chuyển sang năm quyết toán).

b) Xét duyệt, so sánh số vốn kế hoạch, số vốn đã giải ngân (chi tiết thanh toán khối lượng hoàn thành và tạm ứng theo chế độ) với số vốn kế hoạch và số đã giải ngân của từng nhiệm vụ, dự án giữa báo cáo quyết toán của cơ quan báo cáo với báo xác nhận thanh toán của cơ quan thanh toán; xác định số vốn được phép kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân sang năm sau hoặc hủy bỏ (nếu có).

c) Yêu cầu chủ đầu tư nộp ngay các khoản phải nộp ngân sách nhà nước theo quy định và xuất toán các khoản chi sai chế độ, chi không đúng kế hoạch được giao, xử lý theo thẩm quyền hoặc đề nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý đối với chủ đầu tư chi sai chế độ.

d) Xác định số vốn được quyết toán trong năm ngân sách.

e) Tình hình chấp hành chế độ chính sách, các nội dung, nhận xét khác (nếu có).

*(Số liệu chi tiết theo biểu đính kèm)*

**3. Kiến nghị:** ...

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Cơ quan....;  - Các đơn vị liên quan (nếu có);  - Lưu: VT. | **THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ**  *(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng dấu)* |
|  | |